

Số: 1429/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 16 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố mới và bãi bỏ thủ tục hành chính
thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét Tờ trình số 61/TTr-SCT ngày 02/7/2018 và Tờ trình số 52/TTr-SCT ngày 04/6/2018 của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố mới kèm theo Quyết định này **04 (bốn)** thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương và bãi bỏ **04** TTHC được công bố tại Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh và **02** TTHC được công bố tại Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 (áp dụng tại UBND cấp huyện) (kèm theo phụ lục danh mục và nội dung thủ tục hành chính công bố mới và bãi bỏ và được gửi trên hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành dùng chung của tỉnh (IDESK), đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập sử dụng).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 04/5/2016 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh và bổ sung Khoản 2, Điều 1 Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các Sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- BLĐVP;
- TT Tin học-Công báo;
- Công thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Trung tâm HCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT. 07

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Dũng



PHỤ LỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI VÀ BÃI BỎ
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1429/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương

STT	Tên thủ tục hành chính	Phương thức tiếp nhận và trả kết quả
I. Lĩnh vực: Quản lý cạnh tranh		
1	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	Qua dịch vụ bưu chính công ích
2	Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
3	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
4	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo hoạt động bán hàng đa cấp	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ
2	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ
3	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm	Nghị định số 15/2018NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ
4	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm	Nghị định số 15/2018NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ

3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ	Nghị định số 15/2018NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ	Nghị định số 15/2018NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ

Phần II. Nội dung thủ tục hành chính công bố mới:

1. Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

A. Nội dung thủ tục hành chính (TTHC):

a. Trình tự thực hiện TTHC:

Bước 1: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Trà Vinh, Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả sẽ kiểm tra tính hợp lệ và nội dung của hồ sơ:

- Nếu hợp lệ sẽ ra biên nhận, hẹn ngày trả kết quả.
- Nếu hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn Doanh nghiệp làm lại, hoặc bổ sung đầy đủ theo quy định.

Bước 2: Doanh nghiệp đến nhận Văn bản xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và hoàn trả kết quả Trung tâm Hành chính công tỉnh Trà Vinh.

- **Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** (ngày lễ, thứ bảy, chủ nhật nghỉ)

+ Từ thứ hai đến thứ sáu: Sáng từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ,

Chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ.

b. Cách thức thực hiện TTHC: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Trà Vinh hoặc gửi qua đường bưu điện; Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến

c. Hồ sơ thực hiện TTHC:

*** Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Đơn đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp;

- 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;

- 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp;

- 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (nếu có) hoặc 01 văn bản ủy quyền cho người đại diện tại địa phương, kèm theo 01 bản sao được chứng thực chứng minh nhân dân/căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người đại diện đó trong trường hợp doanh nghiệp không có trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện tại địa phương;

- Danh sách người tham gia bán hàng đa cấp cư trú tại địa phương đến thời điểm nộp hồ sơ trong trường hợp doanh nghiệp đã có hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương trước thời điểm Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp có hiệu lực (danh sách ghi rõ: Họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ nơi cư trú (thường trú hoặc tạm trú trong trường hợp không cư trú tại nơi thường trú), số chứng minh nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, số hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp, mã số người tham gia, điện thoại liên hệ của người tham gia bán hàng đa cấp) tới Sở Công Thương nơi doanh nghiệp dự kiến hoạt động.

1. Thời gian dự kiến bắt đầu hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương:.....
2. Địa điểm hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương (bao gồm trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, các địa điểm kinh doanh nếu có):

Tên doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: Email:

Người đứng đầu:

Điện thoại liên hệ của người đứng đầu: Email:

3. Người đại diện tại địa phương (trường hợp doanh nghiệp không có trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện tại địa phương):

Họ tên:

Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu số:.....

Do:..... Cấp ngày:..... /..... /.....

Điện thoại: Fax: Email:

Địa chỉ liên lạc:

Văn bản ủy quyền số:..... ngày.....

4. Văn bản, tài liệu kèm theo:

Doanh nghiệp cam đoan tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của các văn bản, tài liệu kèm theo.

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên và đóng dấu)

2. Thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

A. Nội dung thủ tục hành chính (TTHC):

a. Trình tự thực hiện TTHC:

Bước 1: Doanh, nghiệp bán hàng đa cấp đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp khi có một trong các thay đổi liên quan đến:

- Trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp tại địa phương;

- Người đại diện của doanh nghiệp bán hàng đa cấp tại địa phương.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Trà Vinh, Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả sẽ kiểm tra tính hợp lệ và nội dung của hồ sơ:

- Nếu hợp lệ sẽ ra biên nhận, hẹn ngày trả kết quả.

- Nếu hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn cá nhân hoặc tổ chức làm lại, hoặc bổ sung đầy đủ theo quy định.

Bước 3: Doanh nghiệp đến nhận Văn bản xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và hoàn trả kết quả Trung tâm Hành chính công tỉnh Trà Vinh.

- **Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** (ngày lễ, thứ bảy, chủ nhật nghỉ)

+ Từ thứ hai đến thứ sáu: Sáng từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ,

Chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ.

b. Cách thức thực hiện TTHC: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Trà Vinh hoặc gửi qua đường bưu điện; Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến

c. Hồ sơ thực hiện TTHC:

*** Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Đơn đăng ký sửa đổi bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp;

- 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;

- 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (nếu có) hoặc 01 văn bản ủy quyền cho người đại diện tại địa phương, kèm theo 01 bản sao được chứng thực chứng minh nhân dân/căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người đại diện đó trong trường hợp doanh nghiệp không có trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện tại địa phương.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ.

e. Thời hạn giải quyết TTHC: Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

f. Đối tượng thực hiện TTHC: Doanh nghiệp bán hàng đa cấp.

g. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Sở Công Thương nơi doanh nghiệp dự kiến hoạt động

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương

h. Kết quả thực hiện TTHC: Văn bản xác nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.

i. Phí, lệ phí thực hiện TTHC: Không

j. Tên mẫu đơn, tờ khai thực hiện TTHC:

- Theo mẫu 09 của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP;

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Khi có một trong các thay đổi liên quan đến:

- Trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp tại địa phương;

- Người đại diện của doanh nghiệp bán hàng đa cấp tại địa phương.

l. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

B. Mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:

Mẫu số 09

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày.... tháng.... năm.....

**ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NỘI DUNG
HOẠT ĐỘNG BÁN HÀNG ĐA CẤP TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

Kính gửi:

1. Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số:.....

Do:

Cấp lần đầu ngày:/...../..... Lần thay đổi gần nhất:/...../.....

Địa chỉ của trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp số:

Do: Cấp lần đầu ngày:/...../.....

Cấp sửa đổi, bổ sung lần ngày

3. Xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương số:

Do:..... Cấp ngày:/...../.....

**Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn
tỉnh/thành phố..... như sau:**

1. Nội dung đăng ký sửa đổi, bổ sung:

.....
.....
2. Lý do sửa đổi, bổ sung:
.....
.....

3. Văn bản, tài liệu kèm theo:.....
.....

Doanh nghiệp cam đoan tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của các văn bản, tài liệu kèm theo.

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(Ký tên và đóng dấu)

3. Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

A. Nội dung thủ tục hành chính (TTHC):

a. Trình tự thực hiện TTHC:

Bước 1: Nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Trà Vinh, Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả sẽ kiểm tra tính hợp lệ và nội dung của hồ sơ:

- Nếu hợp lệ sẽ ra biên nhận, hẹn ngày trả kết quả.

- Nếu hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn cá nhân hoặc tổ chức làm lại, hoặc bổ sung đầy đủ theo quy định.

Bước 2: Doanh nghiệp đến nhận Văn bản chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và hoàn trả kết quả Trung tâm Hành chính công tỉnh Trà Vinh.

- **Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** (ngày lễ, thứ bảy, chủ nhật nghỉ)

+ Từ thứ hai đến thứ sáu: Sáng từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ,

Chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ.

b. Cách thức thực hiện TTHC: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Trà Vinh hoặc gửi qua đường bưu điện; Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến

c. Hồ sơ thực hiện TTHC:

Trường hợp doanh nghiệp tự nguyện chấm dứt bán hàng đa cấp tại địa phương

*** Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp;

- Báo cáo theo Mẫu số 16 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại do xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương bị thu hồi

*** Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp;

- Báo cáo theo Mẫu số 16 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

*** Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ.

e. Thời hạn giải quyết TTHC: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

f. Đối tượng thực hiện TTHC: Doanh nghiệp tự chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.

g. Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Công Thương

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương

h. Kết quả thực hiện TTHC: Văn bản xác nhận tiếp nhận hồ sơ thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.

i. Phí, lệ phí thực hiện TTHC: Không

j. Tên mẫu đơn, tờ khai thực hiện TTHC:

- Theo mẫu số 11 của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP;

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

l. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

B. Mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:

Mẫu số 11

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày.... tháng.... năm.....

THÔNG BÁO

CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG BÁN HÀNG ĐA CẤP TẠI ĐỊA PHƯƠNG

Kính gửi:

1. Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số:.....

Do:

Cấp lần đầu ngày:/...../..... Lần thay đổi gần nhất:

...../...../.....

Địa chỉ của trụ sở chính:
Điện thoại: Fax:
2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp số:
Do: Cấp lần đầu ngày:/...../.....
Cấp sửa đổi, bổ sung lần ngày
3. Xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương số:
Do: Cấp ngày:/...../.....

**Thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại tỉnh/thành phố.....
như sau:**

1. Lý do chấm dứt hoạt động:

2. Thời gian bắt đầu chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp:

3. Thông tin liên hệ tại trụ sở chính:

Người liên hệ:

Chức vụ:

Điện thoại: Fax: Email:

4. Thông tin liên hệ tại địa phương:

4.1. Tên doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (nếu có):
.....

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:..... Email:.....

Người đứng đầu:

Điện thoại liên hệ của người đứng đầu: Email:

4.2. Người đại diện tại địa phương (trường hợp doanh nghiệp không có trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện tại địa phương):

Họ tên:

Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu số:

Do: Cấp ngày:/...../.....

Điện thoại: Fax:..... Email:.....

Địa chỉ liên lạc:

5. Tài liệu kèm theo:

.....
Doanh nghiệp cam đoan tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của các văn bản, tài liệu kèm theo.

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(Ký tên và đóng dấu)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày.... tháng.... năm.....

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
BÁN HÀNG ĐA CẤP PHÁT SINH TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

Kỳ báo cáo.....

Kính gửi:

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ:

Chi nhánh/Văn phòng đại diện tại địa phương (nếu có):

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

.....

Người đại diện tại địa phương (trường hợp không có trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện tại địa phương):

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

.....

1. Hoạt động bán hàng đa cấp của trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh tại địa phương

STT	Trụ sở chính/Chi nhánh/Văn phòng đại diện/Địa điểm kinh doanh	Địa chỉ	Người đứng đầu	Điện thoại liên hệ	Tình trạng hoạt động hiện tại
1					
2					
3					

(Doanh nghiệp kê khai đầy đủ thông tin về trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh tại địa phương. Tình trạng hoạt động hiện tại của chi nhánh/địa điểm kinh doanh: đang hoạt động hoặc đã ngừng hoạt động).

2. Mạng lưới người tham gia bán hàng đa cấp cư trú tại địa phương

+ Danh sách người tham gia bán hàng đa cấp tại địa phương tính đến thời điểm báo cáo

+ Danh sách người tham gia bán hàng đa cấp tại địa phương phát sinh mới trong kỳ báo cáo

+ Danh sách người tham gia bán hàng đa cấp tại địa phương chấm dứt hợp đồng trong kỳ báo cáo

(Chỉ tiêu báo cáo: họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ nơi cư trú (thường trú hoặc tạm trú trong trường hợp không cư trú tại nơi thường trú), số chứng minh nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, số hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp, mã số người tham gia, điện thoại liên hệ của người tham gia bán hàng đa cấp)

3. Doanh thu bán hàng đa cấp tại địa phương

STT	Chỉ tiêu	Giá trị	
		Doanh thu gồm VAT (triệu đồng)	Doanh thu bao gồm VAT (triệu đồng)
1	Thực phẩm chức năng/ Thực phẩm bổ sung sức khỏe		
2	Mỹ phẩm		
3	Quần áo/Thời trang		
4	Thiết bị		
5	Đồ gia dụng		
6	Khác		
7	Tổng Cộng		

(Doanh nghiệp báo cáo nội dung này dựa trên doanh thu bán hàng đa cấp cho người tham gia, khách hàng tại địa phương)

2. Hoa hồng, tiền thưởng, lợi ích kinh tế, khuyến mại trả cho người tham gia bán hàng đa cấp tại địa phương

Danh sách người tham gia bán hàng đa cấp tại địa phương nhận hoa hồng, tiền thưởng, lợi ích kinh tế, khuyến mại trong kỳ báo cáo

(Chỉ tiêu báo cáo: họ tên; số chứng minh nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu; số hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp; mã số người tham gia; doanh thu bán hàng trong kỳ; giá trị hoa hồng, tiền thưởng, lợi ích kinh tế đã nhận trong kỳ; giá trị khuyến mại quy đổi thành tiền trong kỳ; khấu trừ thuế thu nhập cá nhân).

5. Kết quả hoạt động kinh doanh

(Nội dung này chỉ áp dụng đối với báo cáo định kỳ năm)

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (triệu đồng)
----	----------	----------------------

1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	
	Các khoản giảm trừ	
2	Doanh thu thường bán hàng và cung cấp dịch vụ	
	Doanh thu từ bán hàng đa cấp	
	Doanh thu khác	
3	Doanh thu hoạt động tài chính	
4	Giá vốn hàng bán	
	Giá vốn mặt hàng đa cấp	
	Giá vốn ngoài mặt hàng đa cấp (nếu có)	
5	Chi phí quản lý, kinh doanh	
	Chi phí hoa hồng	
	Chi phí Khuyến mãi	
	Chi phí bán hàng khác	
	Chi phí quản lý	
	Chi phí tài chính	
6	Lợi nhuận trước thuế	
7	Lợi nhuận sau thuế	

(Doanh nghiệp báo cáo nội dung này dựa trên báo cáo gửi cơ quan thuế tại các địa phương nơi doanh nghiệp có trụ sở chính, chi nhánh)

7. Chương trình khuyến mại tại địa phương

STT	Tên chương trình khuyến mại	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Giá trị khuyến mại đăng ký/thông báo	Giá trị khuyến mại thực hiện

(Kết quả thực hiện các chương trình khuyến mại trong kỳ báo cáo)

8. Tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo tại địa phương

STT	Tên hội nghị, hội thảo, đào tạo	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Nội dung	Số lượng người tham dự
1					
2					
3					

(Các hội nghị, hội thảo đào tạo được doanh nghiệp thông báo tới Sở Công Thương và thực hiện trong kỳ báo cáo)

9. Đào tạo cơ bản cho người tham gia bán hàng đa cấp

STT	Họ tên	CMND	Mã số người tham gia	Điện thoại	Thời gian đào tạo	Phương thức đào tạo	Ngày cấp Thẻ thành viên

(Đào tạo cơ bản cho người tham gia bán hàng đa cấp cư trú tại địa phương trong kỳ: họ tên; số chứng minh nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu; mã số người tham gia; điện thoại liên hệ; thời gian đào tạo; phương thức đào tạo; ngày cấp thẻ thành viên)

10. Mua lại hàng hóa từ người tham gia bán hàng đa cấp

STT	Họ tên	CMND	Mã số người tham gia	Điện thoại	Giá trị hàng hóa trả lại	Xuất trừ	Giá trị đã chi trả	Giá trị còn lại

4. Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp

A. Nội dung thủ tục hành chính (TTHC):

a. Trình tự thực hiện TTHC:

Doanh nghiệp bán hàng đa cấp nộp hồ sơ thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp tới Trung tâm Hành chính công tỉnh Trà Vinh ít nhất 15 ngày làm việc trước ngày dự kiến thực hiện. Doanh nghiệp bán hàng đa cấp có thể thông báo về việc tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp trong cùng một văn bản thông báo.

Doanh nghiệp được phép tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo nếu trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Công Thương nhận được thông báo, Sở Công Thương không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

Khi có thay đổi thông tin trong hồ sơ thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo, doanh nghiệp có trách nhiệm thông báo bằng văn bản tới Sở Công Thương ít nhất 03 ngày làm việc trước ngày dự kiến thực hiện.

Trường hợp đã thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo với Sở Công Thương nhưng không thực hiện, doanh nghiệp có trách nhiệm thông báo bằng văn bản tới Sở Công Thương trước ngày dự kiến tổ chức trong hồ sơ thông báo.

b. Cách thức thực hiện TTHC: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Trà Vinh hoặc gửi qua đường bưu điện; Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến

c. Hồ sơ thực hiện TTHC:

*** Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp theo Mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp;
- Nội dung, tài liệu trình bày tại hội thảo, số lượng người tham gia dự kiến;
- Danh sách báo cáo viên tại hội nghị, hội thảo, đào tạo kèm theo hợp đồng thuê khoán của doanh nghiệp, trong đó quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm, nội dung báo cáo của báo cáo viên;
- 01 bản chính văn bản ủy quyền trong trường hợp doanh nghiệp ủy quyền cho cá nhân thực hiện đào tạo hoặc tổ chức hội nghị, hội thảo.

*** Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.**

e. Thời hạn giải quyết TTHC: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Công thương nhận được thông báo, Sở Công thương không có yêu cầu sửa đổi bổ sung.

f. Đối tượng thực hiện TTHC: Doanh nghiệp.

g. Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Công Thương

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương

h. Kết quả thực hiện TTHC: Doanh nghiệp đa cấp được phép tổ chức Hội nghị, hội thảo, đào tạo như đã thông báo.

i. Phí, lệ phí thực hiện TTHC: Không

j. Tên mẫu đơn, tờ khai thực hiện TTHC:

- Theo mẫu số 12 của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP;

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

l. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

B. Mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính: Không